

# LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN\_\_\_\_\_

## BÀI TẬP

1. Sắp xếp các câu sau đây thành một đoạn văn mạch lạc.

a) Trong *Truyện kì mạn lục*, mỗi mảnh đời dù nhỏ như Nhi Khanh, oan khúc như Vũ Nương, bị dồn đui đến cùng như Đào Thị đều được Nguyễn Dữ thuật kể với tình cảm chân thành đầy thương cảm.

b) Niềm ước mơ được đoàn tụ với chồng của người chinh phụ, nỗi khát khao thầm kín của người cung nữ, nỗi đau xé lòng cho những số phận bất hạnh,... là nguồn cảm hứng sáng tác của Đặng Trần Côn – Đoàn Thị Điểm (?), Nguyễn Gia Thiều, Nguyễn Du.

c) Thế kỉ XVIII rộ lên trào lưu văn học viết về tình yêu đôi lứa và hạnh phúc gia đình.

d) Tư tưởng nhân đạo trong văn học thể hiện ở sự quan tâm tới số phận con người.

e) Nhu cầu bức xúc về quyền sống của con người, sự bùng nổ mãnh liệt của cá tính là nội dung của thơ Hồ Xuân Hương, thơ hát nói của Nguyễn Công Trứ,...

2. Hãy viết một đoạn văn để làm sáng tỏ chủ đề : Ngôn ngữ nghệ thuật có tính đa nghĩa.

3. Lập dàn ý cho bài văn : Phân tích những giá trị nội dung và nghệ thuật của *Chuyện chức phán sự đền Tản Viên*.

4. Hãy viết một đoạn (hoặc một số đoạn) văn để diễn đạt từng ý trong bài phân tích của mình.

## GỢI Ý LÀM BÀI

1. Các câu trong đoạn văn phải được sắp xếp một cách mạch lạc, nghĩa là ý nghĩa của chúng phải có quan hệ với nhau chặt chẽ, hợp lí. Để xác định vị trí của các câu, trong trường hợp này, cần xem xét mối quan hệ giữa cái khái quát và cái cụ thể, trật tự thời gian diễn ra của các sự kiện được đề cập đến.

2. Anh (chị) hãy đọc lại bài *Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật* để hiểu thế nào là tính đa nghĩa và những biểu hiện tính đa nghĩa của ngôn ngữ nghệ thuật.

Từ những hiểu biết này, anh (chị) có thể triển khai một số câu làm sáng tỏ chủ đề của đoạn văn. Về mặt diễn đạt, đoạn văn có thể mở đầu bằng câu chủ đề, tiếp đó là các câu triển khai làm sáng tỏ câu chủ đề đó.

3. – Đọc lại *Chuyện chức phán sự đền Tản Viên* và bài giảng của thầy (cô) giáo.
  - Tìm đọc một số bài viết về truyện đó.
  - Cụ thể hoá một số ý sau và viết ra thành dàn ý :
    - + Giới thiệu xuất xứ của truyện.
    - + Thái độ phê phán hiện thực xã hội ; đề cao phẩm chất cương trực, khẳng khái, kiên quyết chống gian tà của Ngô Tử Văn.
    - + Đề cao ý thức dân tộc.
    - + Kết hợp thành công bút pháp hiện thực và bút pháp kì ảo.
4. Có thể tham khảo bài viết sau :

### CHUYỆN CHỨC PHÁN SỰ ĐỀN TẢN VIÊN

(Trích *Truyện kì mạn lục*)

*Chuyện chức phán sự đền Tản Viên* là một trong những truyện hay, tiêu biểu của *Truyện kì mạn lục* (ghi chép tản mạn những chuyện lạ truyền ở đời). Về mặt nội dung, câu chuyện đã thể hiện được cả hai chủ đề chính của tác phẩm là *phê phán hiện thực xã hội* và *đề cao phẩm chất kẻ sĩ*, đồng thời phản ánh khá rõ tinh thần dân tộc của tác giả. Về mặt nghệ thuật, *Chuyện chức phán sự đền Tản Viên* rất tiêu biểu cho bút pháp của Nguyễn Dữ khi viết *Truyện kì mạn lục* : sự kết hợp yếu tố hiện thực và yếu tố kì ảo trong miêu tả tình tiết và xây dựng hình tượng nhân vật.

Nhân vật chính của truyện là Ngô Tử Văn. Khác với một số truyện trong đó, Nguyễn Dữ trình bày lai lịch và số phận nhân vật từ đầu đến cuối, *Chuyện chức phán sự đền Tản Viên* chỉ chọn một thời điểm có ý nghĩa nổi bật nhất để bộc lộ đầy đủ tính cách nhân vật. Truyện giống như một màn kịch ngắn. Mở màn là sự xuất hiện của Ngô Tử Văn với hành động châm lửa đốt ngôi đền thiêng. Hành động này chính là sự châm ngòi nổ cho cuộc chiến đấu giữa chàng và hồn ma tên tướng giặc bại trận.

Đây là cuộc chiến đấu ngay từ đầu đã thể hiện sự gay go quyết liệt. Cũng ngay từ đầu, tính cách Ngô Tử Văn đã bộc lộ khá rõ. Tính cách của chàng thể hiện qua lời kể của tác giả : “Chàng vốn khẳng khái, nóng nảy, thấy sự tà gian thì không thể chịu được, vùng Bắc người ta vẫn khen là một người cương trực”. Tính cách ấy càng được khắc hoạ rõ nét qua hành động, cử chỉ của nhân vật :

“Tử Văn rất tức giận, một hôm tắm gội sạch sẽ, khấn trời, rồi châm lửa đốt đèn. Mọi người đều lắc đầu lè lưỡi, lo sợ thay cho Tử Văn, nhưng chàng vẫn vung tay không cần gì cả”. Phản ứng của Tử Văn trước thói xấu, thói ác nhanh và mạnh như thuốc súng. Hành động “tắm gội sạch sẽ” trước khi đốt đèn, “vung tay không cần gì cả” sau khi đốt đèn chứng tỏ Tử Văn đã quyết đấu, quyết sống mái với kẻ gian tà, dù đó là đối thủ ai cũng phải kinh sợ.

Tuyên chiến với một kẻ thù đầy sức mạnh hiểm ác, lúc đầu Tử Văn “đơn thương độc mã”. Nhưng Tử Văn tin vào việc làm và sức mạnh chính nghĩa của mình. Hành động “vẫn cứ ngồi ngất ngưỡng tự nhiên” của Tử Văn trước lời đe dọa của tướng giặc không phải là hành động bất cần của kẻ liều mà là hành động tự tin của người nắm được chính nghĩa. Câu hỏi của Tử Văn với Thổ công: “Hắn có thực là tay hung hãn, có thể gieo vạ cho tôi không?” không phải là câu hỏi của kẻ hoang mang lo sợ mà là câu hỏi của người muốn “biết địch, biết ta” để giành thắng lợi.

Trong cuộc chiến đấu, Tử Văn có được sự trợ giúp của Thổ công. Nhưng với một người bị đánh đuổi khỏi nơi ở của mình, không dám đấu tranh đến cùng “phải đến nương tựa ở đền Tản Viên”, “tạm ẩn nhẫn mà ngồi xó một nơi” thì Tử Văn trông mong gì nhiều ở “ngoại viện”? Cho nên, về cơ bản Tử Văn không có âm mưu, dương trợ. Trong khi đó, cuộc chiến đấu của chàng ngày càng gay go, quyết liệt. Khi đối chất cùng tướng giặc, Tử Văn hoàn toàn tin mình chính nghĩa và chàng có thêm sức mạnh. Nhưng lúc ở chốn âm cung, chàng khẳng định điều này đâu phải dễ. Do chỉ nghe một bên nguyên, Diêm Vương – vị quan toà xử kiện, người cầm cân công lí – cũng đã có lúc tỏ ra hồ đồ. Chính khi đứng trước công đường, Tử Văn càng tỏ rõ chàng là người có khí phách. Chàng không chỉ “kêu to”, khẳng định “Ngô Soạn này là một kẻ sĩ ngay thẳng ở trần gian”, chàng còn dưng vạch mặt tên bại tướng gian tà với lời lẽ “rất cứng cỏi, không chịu nhún nhường chút nào”. Giữa chốn công đường nơi âm phủ, tính cách Tử Văn vẫn là bộc trực, khẳng khái, vẫn một quyết tâm sắt đá. Chàng chiến đấu đến cùng vì lẽ phải. Cứ từng bước, Ngô Tử Văn đã đánh lui tất cả sự phản công, kháng cự của kẻ thù, cuối cùng đánh gục hoàn toàn viên tướng giặc. Ngô Tử Văn chính là hình tượng tiêu biểu của kẻ sĩ cương trực, khẳng khái, kiên quyết chống gian tà.

Đối lập với Ngô Tử Văn là hình ảnh tên Bách hộ họ Thôi. Khi sống, hắn là kẻ cướp nước. Lúc chết, hắn là đứa cướp nhà. Sống, hắn đã gieo rắc tội ác; chết, hắn còn “làm yêu làm quái trong dân gian”. Từ hình ảnh viên bại tướng họ Thôi, tác giả đã vạch trần bộ mặt gian tà của không ít kẻ “quen dùng chức dối lừa, thích làm trò thảm ngược”. Đặc biệt, ngòi bút Nguyễn Dữ không chỉ lên án một số quan tham lại những đương thời mà còn tố cáo mạnh mẽ hiện thực xã hội với “rễ ác mọc lan, khó lòng lay động”, “vì tham của dút” mà bênh vực cho kẻ tà gian. Qua lời Diêm Vương báo các phán quan, Nguyễn Dữ đã phơi bày sự thật về cái gọi là “kỉ cương phép nước” thời ông: “Lũ các người chia toà sở,

giữ chức sự, cầm lệnh chí công, làm phép chí công, thưởng thì xứng đáng mà không thiên vị, phạt thì đích xác mà không nghiệt ngã, vậy mà còn có sự đối trá càn bậy như thế [...]”. Ngay một lời buột miệng rất tự nhiên của Tử Văn khi nói với Thổ công : “Sao mà nhiều thần quá vậy ?” cũng cho ta thấy một khía cạnh của hiện thực xã hội đương thời.

Phê phán hiện thực xã hội qua hình tượng những nhân vật phản diện hoặc qua lời nói của các nhân vật trong truyện là cách Nguyễn Dữ thường làm. Người đọc có thể thấy hiện tượng này ở nhiều câu chuyện khác trong *Truyện kì mạn lục*. Âu đó cũng là cách thanh nghị xã hội của các nhà nho.

Đem tên bại tướng giặc làm đối tượng tố cáo, đả kích, Nguyễn Dữ đã thể hiện sâu sắc tinh thần tự hào dân tộc. Viên Bách hộ họ Thôi khi sống, đã thất bại nhục nhã trên đất Việt, lúc chết, thành hồn ma lẩn quất làm điều đối trá, càn bậy, nên lại tiếp tục ném mùi thất bại. Phải chăng đó là số phận chung cho những tên xâm lược ?

Màn kịch khép lại với thắng lợi thuộc về Ngô Tử Văn. Kết thúc có hậu này chứng tỏ nhà nho Nguyễn Dữ cũng đã tìm về cội nguồn truyền thống nhân đạo và yêu nước của dân tộc Việt Nam từng được thể hiện trong nhiều truyện cổ tích : chính nghĩa thắng gian tà, tinh thần dân tộc thắng ngoại xâm. Triết lí của Thổ công : “Người ta sống ở đời, xưa nay ai chẳng phải chết, miễn là chết đi còn được tiếng về sau” là triết lí mang tư tưởng lập danh của nho gia mà Nguyễn Dữ đã tiếp thu một cách sâu sắc. Tuy nhiên, triết lí đó cũng rất phù hợp với quan niệm sống cao đẹp của nhân dân Việt Nam.

Lời bình cuối truyện hoàn toàn thống nhất với cảm hứng của tác giả khi thể hiện hình tượng nhân vật. Và, nếu lời bình là của chính tác giả thì ở đây đã có sự phù hợp giữa nhà văn tài năng Nguyễn Dữ và nhà nho tích cực Nguyễn Dữ.

Viết *Chuyện chúc phán sự đền Tản Viên*, Nguyễn Dữ đã kết hợp thành công bút pháp hiện thực và bút pháp kì ảo. Câu chuyện có vẻ như “người thực, việc thực” bởi cách dẫn người, dẫn việc cụ thể đến cả thời gian, địa điểm : “Ngô Tử Văn tên là Soạn, người huyện Yên Dũng, đất Lạng Giang”, “Năm Giáp Ngọ, có người ở thành Đông Quan vốn quen biết với Tử Văn [...]”. Nhưng câu chuyện lại cũng đầy tính chất kì ảo bởi sự xuất hiện của thế giới âm cung với những hồn ma, bóng quỷ, với những cảnh vật khác thường, với chuyện người chết đi, sống lại,... Tuy nhiên, trong mối quan hệ giữa những yếu tố hiện thực và yếu tố kì ảo thì yếu tố kì ảo là biện pháp nghệ thuật để tăng tính hấp dẫn của câu chuyện. Cảm hứng của nhà văn Nguyễn Dữ khi sáng tác *Chuyện chúc phán sự đền Tản Viên* nói riêng và *Truyện kì mạn lục* nói chung là : Lấy xưa nói nay, lấy cái “kì” nói cái “thực”.

(Theo Lã Nhâm Thìn, *Giảng văn văn học Việt Nam*)